

*
Số 32-NQ/TU

NGHỊ QUYẾT
về tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý trật tự đô thị
và vệ sinh môi trường

I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Ưu điểm

Thời gian qua, công tác triển khai, quán triệt, thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về trật tự đô thị, vệ sinh môi trường (sau đây gọi tắt là TTĐT, VSMT) được quan tâm, chú trọng; các ngành chuyên môn của thành phố và Đảng ủy, Ủy ban nhân dân nhiều phường, xã xác định được trách nhiệm lãnh đạo, quản lý địa bàn; công tác tuyên truyền, vận động được thường xuyên thực hiện; một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức và chấp hành tốt các quy định về TTĐT, VSMT; nhiều vi phạm về TTĐT, VSMT được Ủy ban nhân dân hai cấp phát hiện, xử lý cơ bản kịp thời; số vụ việc vi phạm nghiêm trọng, phức tạp trên một số địa bàn, khu vực giảm dần; trật tự mua bán tại các chợ và trên nhiều tuyến đường được quan tâm sắp xếp, tạo thuận lợi cho hộ dân, doanh nghiệp hoạt động kinh doanh. Việc thu gom, xử lý rác, xử lý các điểm nóng về ô nhiễm môi trường được thực hiện khá tốt; hạ tầng đô thị được quan tâm đầu tư ngày càng đồng bộ; qua đó tạo diện mạo thành phố ngày càng khang trang, xanh, sạch, đẹp, văn minh đô thị có mặt chuyển biến tích cực.

Nguyên nhân ưu điểm: Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp, hỗ trợ của các sở, ngành liên quan tỉnh; sự lãnh đạo của Thành ủy; quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố; các quy định của pháp luật về TTĐT, VSMT ngày càng đầy đủ, cụ thể, người dân dễ tiếp cận, nắm bắt và thực hiện; các thủ tục hành chính về cấp giấy phép xây dựng, giấy phép môi trường, kinh doanh, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, đất ở, sở hữu công trình tạo thuận lợi cho nhân dân, doanh nghiệp trong thực hiện; sự nỗ lực của các cơ quan chuyên môn tham mưu; trách nhiệm chỉ đạo, quản lý địa bàn của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân nhiều phường, xã có chuyển biến nâng lên; ý thức chấp hành pháp luật về TTĐT, VSMT của một bộ phận nhân dân chuyển biến khá tốt.

2. Hạn chế, khuyết điểm

Công tác tuyên truyền, vận động trong nhân dân ít và chưa thường xuyên; trách nhiệm lãnh đạo, quản lý địa bàn tại cơ sở nhiều nơi buông lỏng, né tránh, đùn

đẩy trách nhiệm; công tác tham mưu, phối hợp nhiều nơi, nhiều lúc chưa đồng bộ, chặt chẽ; các vi phạm về TTĐT, VSMT thì nhiều, thường xuyên tái vi phạm nhưng phát hiện và xử lý thì ít, không kịp thời, chưa nghiêm; một số trường hợp xử lý chưa chặt chẽ, chưa đúng quy định, kéo dài, gây bức xúc trong nhân dân; sau xử lý, việc bảo vệ, quản lý địa bàn chưa tốt để tái vi phạm phổ biến; các vi phạm TTĐT, VSMT nhiều nhất là trên các phường Rạch Sỏi, An Hoà, Vĩnh Lạc, Vĩnh Thanh, Vĩnh Quang, tại các chợ, trung tâm thương mại... Trình độ, năng lực của cán bộ làm công tác này còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu. Việc thu gom rác hiện nay chỉ thực hiện đối với rác thải sinh hoạt và cũng chưa thu gom hết đối với các hộ dân, nhất là các hộ ở sâu trong hẻm, hộ dân ở địa bàn phường-xã ven; chưa thu gom chất thải rắn xây dựng, rác thải công kênh khó phân hủy và chưa bố trí được điểm tập kết tạm thời để loại rác này nên các hộ dân, doanh nghiệp đổ dưới kênh, mương, rạch, cầu, cống, đất trống, ven đường gây ô nhiễm và mất mỹ quan đô thị.

Nguyên nhân: Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành uỷ và cấp uỷ phường, xã chưa cụ thể, sâu sát; trách nhiệm quản lý của Uỷ ban nhân dân hai cấp, nhất là các phường chưa chặt chẽ, có nơi buông lỏng lãnh đạo, quản lý, đùn đẩy trách nhiệm, trông chờ cấp trên; năng lực của cơ quan chuyên môn tham mưu, trách nhiệm của cán bộ quản lý địa bàn cơ sở, cán bộ chuyên trách kiểm tra xử lý còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu; tư cách pháp lý của Đội, Tổ TTĐT chưa rõ ràng, chế độ phụ cấp còn hạn chế; kinh phí hoạt động cho các lực lượng làm nhiệm vụ còn khó khăn, chưa đảm bảo; công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý nhiều nơi chưa kịp thời, thiếu quyết liệt, một số nơi trong xử lý còn khó khăn, lúng túng, ngại va chạm, có biểu hiện tiêu cực; nhiều đoàn thể chưa tham gia công tác tuyên truyền, vận động, xây dựng các mô hình giữ gìn TTĐT, VSMT; nhiều khu phố, ấp và hầu hết lãnh đạo tổ Nhân dân tự quản chưa thực hiện trách nhiệm quản lý địa bàn, tuyên truyền, vận động; việc thanh tra, kiểm tra, giám sát trách nhiệm lãnh đạo, quản lý địa bàn chưa được thực hiện; ý thức chấp hành pháp luật về TTĐT, VSMT của một số cán bộ, đảng viên, một bộ phận nhân dân còn kém; tập quán, thói quen sinh hoạt, mua bán lấn chiếm, vứt xả rác bừa bãi, không đúng nơi quy định của một bộ phận nhân dân còn khá phổ biến.

II- MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tạo chuyển biến căn cơ, bền vững, từng bước đi vào nề nếp trong công tác lãnh đạo, quản lý TTĐT, VSMT; nhân dân thành phố có ý thức tự giác giữ gìn, quản lý TTĐT, VSMT, góp phần xây dựng thành phố xanh, sạch, đẹp, văn minh, đáng sống.

2. Yêu cầu

- Cần có sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của cấp uỷ, quản lý, điều hành của chính quyền, phát huy vai trò tham mưu, thực hiện hiệu quả của các cơ

quan chuyên môn, trong đó sự lãnh đạo của cấp uỷ phải sâu sát, cụ thể; sự quản lý, điều hành của chính quyền phải chặt chẽ, hiệu lực, hiệu quả và nghiêm minh; thực hiện đúng, đủ chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định.

- Kiên trì tuyên truyền, vận động sâu rộng, thường xuyên, đa dạng để nhân dân nâng lên ý thức, trách nhiệm, chấp hành đúng pháp luật về TTĐT, VSMT, trong đó cán bộ, đảng viên phải gương mẫu thực hiện.

- Xác định rõ trách nhiệm lãnh đạo, quản lý, phát hiện, kiểm tra, xử lý của cấp uỷ, Uỷ ban nhân dân hai cấp, của phòng, ban chuyên môn và cán bộ được phân công theo dõi phụ trách, ban lãnh đạo khu phố, ấp, lãnh đạo Tổ Nhân dân tự quản đối với các vi phạm về TTĐT, VSMT; phối hợp chặt chẽ trong tuyên truyền, vận động, quản lý địa bàn, kiểm tra, xử lý vi phạm, không để tái vi phạm, tái lần chiếm.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện, qua đó kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt; nhân rộng mô hình, biện pháp, cách quản lý, xử lý có hiệu quả; quy rõ trách nhiệm của người đứng đầu, kiểm điểm, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội hai cấp; xây dựng được các mô hình tự quản, các phong trào giữ gìn TTĐT, VSMT từ tổ nhân dân tự quản, ấp, khu phố, phường, xã và thành phố.

III- NHIỆM VỤ VÀ BIỆN PHÁP

1. Kiên trì tổ chức các biện pháp, hình thức tuyên truyền, vận động cụ thể, sâu rộng để nâng lên ý thức và trách nhiệm của nhân dân, thực hiện đúng các quy định pháp luật về TTĐT, VSMT.

Uỷ ban nhân dân hai cấp, các cơ quan có liên quan như Phòng Tư pháp, Phòng Quản lý Đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hoá- Thể thao và Truyền thanh, Ban Quản lý Trung tâm Thương mại và các chợ, Ban lãnh đạo khu phố, ấp, lãnh đạo tổ Nhân dân tự quản theo chức năng, nhiệm vụ của mình tổ chức tuyên truyền, vận động sâu rộng bằng nhiều hình thức trong đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân, cơ quan, doanh nghiệp, nội dung tuyên truyền chủ yếu về những việc được làm, những việc không được làm, chế tài xử lý khi vi phạm về TTĐT, VSMT. Tài liệu tuyên truyền do Ban Tuyên giáo Thành uỷ phối hợp Phòng Tư pháp và các phòng liên quan biên soạn.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, kiểm tra, đôn đốc sâu sát của các cấp uỷ đối với công tác quản lý TTĐT, VSMT.

- Ban Thường vụ Thành uỷ lãnh đạo, đôn đốc thực hiện tốt Nghị quyết này. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kiểm tra, giám sát, kiểm điểm, xử lý đối với các

tập thể, cá nhân cấp ủy, chính quyền thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý, để xảy ra nhiều vi phạm trên địa bàn.

- Cấp ủy các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, phòng, ban ngành thành phố, quán triệt, tuyên truyền giáo dục cán bộ, đảng viên thuộc quyền chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTĐT, VSMT; kiểm điểm, xử lý hoặc báo cáo, đề nghị cấp thẩm quyền xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm.

- Đảng ủy các phường, xã trực tiếp là các đồng chí Bí thư Đảng ủy phải thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác quản lý TTĐT, VSMT trên địa bàn; chịu trách nhiệm với cấp ủy cấp trên nếu để xảy ra nhiều vi phạm, tái vi phạm kéo dài mà không chỉ đạo xử lý kịp thời, có hiệu quả theo trách nhiệm, thẩm quyền; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân phường-xã, các khu phố, ấp trong thực hiện công tác quản lý; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp thẩm quyền xử lý đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật về TTĐT, VSMT. Hàng năm, khi kiểm điểm, đánh giá thực hiện nhiệm vụ, phải có nội dung kiểm điểm, đánh giá trách nhiệm lãnh đạo, quản lý về TTĐT, VSMT.

- Chi bộ khu phố, ấp chỉ đạo Ban lãnh đạo khu phố, ấp phải nắm chắc, kịp thời tình hình TTĐT, VSMT trên địa bàn để ngăn chặn từ đầu, vận động tổ chức, cá nhân không vi phạm và báo cáo kịp thời các trường hợp vi phạm cho Ủy ban nhân dân phường, xã hoặc cấp trên xử lý; báo cáo tình hình vi phạm TTĐT, VSMT tại cuộc họp chi bộ hàng tháng để có biện pháp chỉ đạo quản lý chặt chẽ địa bàn của mình.

3. Quyết liệt, kiên trì thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban nhân dân hai cấp, của các phòng, ban chuyên môn của thành phố; cán bộ chuyên môn của thành phố, phường, xã, Ban lãnh đạo khu phố, ấp, Ban lãnh đạo tổ NDTQ trong quản lý địa bàn, phát hiện, ngăn chặn, phối hợp kiểm tra, xử lý kịp thời, kiên quyết các vi phạm về TTĐT, VSMT. Sau xử lý phải quản lý cho được địa bàn, không để tái lần chiếm, vi phạm.

- Ủy ban nhân dân thành phố, trực tiếp là Chủ tịch UBND tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

- + Chỉ đạo thực hiện tốt việc cấp phép xây dựng, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính; chỉ đạo các nội dung tuyên truyền cụ thể ra dân về TTĐT, VSMT; xử lý nghiêm theo thẩm quyền đối với các vi phạm; thường xuyên kiểm tra trách nhiệm đối với trưởng các phòng, ban chuyên môn, Chủ tịch UBND các phường, xã trong công tác quản lý trật tự xây dựng, TTĐT, VSMT, qua đó khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân làm tốt, đồng thời xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân quản lý yếu kém; thường xuyên phối hợp trao đổi, xin ý kiến các sở, ngành liên quan cấp tỉnh trong xử lý các vụ việc khó khăn, phức tạp; chỉ đạo tổ chức cưỡng chế, thực hiện nghiêm các quyết định xử phạt hành chính của tỉnh, thành phố; chỉ đạo tổ chức các cao điểm giải tỏa vi phạm hành lang an

toàn giao thông đường thủy, đường bộ, vi phạm về TTĐT, VSMT,...; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác theo dõi, kiểm tra để tham mưu xử lý các vi phạm về TTĐT, VSMT chặt chẽ, chính xác, đúng pháp luật; hướng dẫn các phường, xã giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong xử lý vi phạm.

+ Chỉ đạo lập các chốt tại các khu vực trọng điểm như: chợ Rạch Sỏi, Tắc Ráng, dốc chân Cống Kênh Cụt, chợ Bắc Sơn, Vĩnh Quang, Tuyến đường 3/2 Khu đô thị Tây Bắc, để ngăn chặn, xử lý vi phạm. Cơ cấu, sắp xếp lại các chợ thuộc quyền quản lý hoặc đề nghị chủ đầu tư các chợ sắp xếp lại các lô sạp cho hợp lý; rà soát lại quy hoạch các khu vực chợ đầu mối trên địa bàn để có nơi tập kết, trung chuyển hàng hoá từ các nơi đến; quy hoạch chợ tự sản, tự tiêu hợp lý tại một số khu vực trong đô thị. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, xây dựng để bố trí một số điểm tập kết, trung chuyển, phân loại và xử lý rác thải xây dựng, công kênh trên địa bàn; đồng thời triển khai ngay các biện pháp cụ thể để ngăn chặn tình trạng đổ trộm rác thải, nhất là rác thải xây dựng, rác công kênh và thu gom số rác thải đã bị đổ trộm để đảm bảo mỹ quan đô thị.

+ Chỉ đạo phòng Tài chính-Kế hoạch thành phố phối hợp với các ngành liên quan tham mưu bố trí, bổ sung kinh phí hoặc trình cấp thẩm quyền bổ sung kinh phí đảm bảo công tác quản lý TTĐT, VSMT, nhất là kinh phí duy trì cho các chốt hoạt động, nạo vét các cống, kênh mương ô nhiễm.

+ Chỉ đạo các phòng, ban, ngành chuyên môn tham mưu thực hiện phân loại rác thải tại nguồn, thu gom, xử lý theo quy định.

- Các phòng, ban, ngành chuyên môn thành phố như: phòng Quản lý Đô thị, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế, Tư pháp, Đội kiểm tra trật tự đô thị, Đội Thanh tra giao thông, Công an,... thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của mình; ngăn chặn, lập biên bản, xử phạt hoặc đề nghị cấp thẩm quyền xử phạt theo quy định; phối hợp với Ủy ban nhân dân các phường, xã, các đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng thực hiện tốt công tác tuyên truyền ra dân và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức cưỡng chế thực hiện các quyết định của thành phố, của tỉnh đã xử phạt mà người vi phạm không tự giác chấp hành.

- Ủy ban nhân dân các phường, xã trực tiếp là Chủ tịch UBND: tập trung thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ theo thẩm quyền, không đùn đẩy trách nhiệm, trông chờ cấp trên; quản lý sâu sát, chặt chẽ tình hình TTĐT, VSMT trên địa bàn; kịp thời ngăn chặn, lập biên bản các vi phạm, áp dụng các biện pháp ngăn chặn, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp thẩm quyền xử phạt vi phạm theo quy định; cưỡng chế thực hiện các quyết định do cấp mình xử phạt; phối hợp với cấp trên tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt hành chính trên địa bàn; trực tiếp và chỉ đạo các khu phố, ấp tuyên truyền sâu rộng ra dân bằng nhiều hình thức; kiểm tra, đôn đốc Ban lãnh đạo các khu phố, ấp thực hiện tốt trách nhiệm của mình; phân công cán bộ, công chức theo dõi, phụ trách và chịu trách nhiệm quản lý địa bàn cụ thể;

đề nghị cấp thẩm quyền xử lý cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng, các quy định về TTĐT, VSMT tại địa bàn nơi cư trú; đưa vào nội dung báo cáo hàng tháng của Ủy ban nhân dân phường, xã về tình hình quản lý, xử lý vi phạm TTĐT, VSMT trên địa bàn.

- Ban lãnh đạo khu phố, ấp và tổ Nhân dân tự quản: tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành đúng quy định về TTĐT, VSMT; quản lý địa bàn chặt chẽ địa bàn, định kỳ báo cáo lên cấp trên tình hình TTĐT, VSMT trên địa bàn; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường, xã các trường hợp vi phạm để ngăn chặn, xử lý.

- Đối với cán bộ, công chức chuyên môn của thành phố và phường, xã: phải thường xuyên bám địa bàn, phát hiện kịp thời các vi phạm, lập biên bản, hồ sơ vi phạm đúng quy định, tham mưu người có thẩm quyền xử lý chính xác, kịp thời, đúng pháp luật, tham mưu tổ chức thực hiện dứt điểm các quyết định đã xử phạt.

4. Phát huy hiệu quả vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân hai cấp, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội trong công tác quản lý TTĐT, VSMT.

- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, theo chức năng, nhiệm vụ của mình tăng cường tổ chức giám sát đối với Ủy ban nhân dân hai cấp trong thực hiện thẩm quyền, trách nhiệm quản lý TTĐT, VSMT trên địa bàn.

- Người đứng đầu các đoàn thể chính trị-xã hội, đoàn thể quần chúng tổ chức đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về TTĐT, VSMT; kịp thời phản ánh các vụ việc vi phạm để cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý. Xây dựng các mô hình tự quản về TTĐT, VSMT, mô hình “Ngày Chủ nhật xanh”, mô hình thu gom rác dọc bờ biển, bờ kè, kênh, mương, nơi công cộng,... để nhân rộng.

- Đoàn Thanh niên xung kích, tình nguyện, đi đầu trong công tác tuyên truyền, vận động; tham gia, phối hợp xử lý các điểm nóng về vệ sinh môi trường, lan tỏa các mô hình, ứng xử văn hóa, văn minh đô thị.

5. Tất cả đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức phải chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về TTĐT, VSMT, nêu gương trong thực hiện Nghị quyết này của Thành ủy; tích cực hướng dẫn, giúp đỡ, vận động nhân dân nơi cư trú chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Trường hợp đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm ngoài việc bị xử phạt vi phạm hành chính còn bị xem xét xử lý kỷ luật về mặt đảng, chính quyền, đoàn thể theo quy định.

Các đồng chí Thành ủy viên, trưởng, phó các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thành phố được phân công theo dõi, chỉ đạo ngành, cơ sở có trách nhiệm đôn đốc, nhắc nhở, hỗ trợ các ngành, cơ sở thực hiện tốt nhiệm vụ và trách nhiệm của mình, sắp xếp thời gian dự sinh hoạt lệ chi bộ khu phố, ấp ở địa bàn theo dõi, phụ trách; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình

thực hiện Nghị quyết về Thường trực Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố để chỉ đạo giải quyết.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc; Ủy ban nhân dân thành phố; Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội; hội quần chúng thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết này cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương mình và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố hàng năm xem xét đưa vào nội dung giám sát đối với Ủy ban nhân dân hai cấp trong thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy giúp Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, nhất là kiểm tra, giám sát vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện Nghị quyết; kết hợp với Ban Tổ chức Thành ủy xem xét đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy điều động, phân công lại nhiệm vụ đối với một số cán bộ cho phù hợp khi để tình hình TTĐT, VSMT trên địa bàn, ngành quản lý diễn biến phức tạp, lãnh đạo, quản lý kém hiệu quả.

4. Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp với Văn phòng Thành ủy, Ban Dân vận Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố tham mưu việc triển khai, quán triệt, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết này.

5. Ủy ban Nhân dân thành phố định kỳ hàng tháng phản ánh tại cuộc họp thường lệ và báo cáo Ban Thường vụ, hàng quý báo cáo Thành ủy kết quả thực hiện. Hàng tháng có biểu dương, 6 tháng có khen thưởng hoặc đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt; đồng thời phê bình, nhắc nhở, đề nghị thay đổi những tập thể, cá nhân thực hiện kém. Năm 2026 sơ kết thực hiện Nghị quyết và năm 2030 tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này phổ biến đến cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh (b/c),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, Giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đ/c Thành ủy viên,
- Trưởng các phòng, ban, ngành TP,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc,
- MTTQ và các đoàn thể CT-XH TP,
- UBND các phường, xã,
- Cán bộ, công chức VPTU,
- Đăng các trang, cổng thông tin điện tử,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Thanh Phong